TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 196/2020/HSST
Ngày: 14 - 7 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thái Thị Yến – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 188/2020/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Công T, sinh ngày 18/02/1992 tại tỉnh T; trú tại: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; con ông Trần Văn L, sinh năm 1971 và bà Lê Thị P, sinh năm 1968; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/4/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường V , thị xã (nay là thành phố) Thuận An xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, đến nay chưa chấp hành.

Nhân thân:

Bản án số 407/2013/HSST ngày 12/12/2013 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T xử phạt bị cáo Trần Công T 05 (năm) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo được đặc xá ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Kiều D, sinh năm 1990; trú tại: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Hoài N, sinh năm 1994; trú tại: khu phố H , phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Ông Trần Văn L, sinh năm 1971; trú tại: Ấp B, xã P , huyện T, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

Ông Âu Dương H, sinh năm 1979; trú tại: xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Ông Phạm Văn H1, sinh năm 1985; trú tại: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Kiều Tr, sinh năm 1980; trú tại: Ấp D, xã Đ , huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

- Người làm chứng: BàNguyễn Ngọc M, ông Hồ Sỹ N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công T và bà Nguyễn Kiều D có mối quan hệ tình cảm nhưng đã chia tay. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/8/2019, Tnhìn thấy một người thanh niên chở D vào quán ăn H tại số 148A, khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương nên ghen và nảy sinh ý định đánh người thanh niên này. T kêu Trần Hoài N và 04 đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) mang theo dao tự chế đến đánh.

Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Tcầm 01 dao dài khoảng 60 cm, N cầm 01 bình xịt hơi cay đi vào bên trong quán ăn Hai Châu, 04 đối tượng còn lại dừng xe đứng bên ngoài trước cửa quán. Khi thấy D đang ngồi uống bia cùng với ông Âu Dương H và ông Phạm Văn H1 thì Tcầm dao chém 03 cái trúng vào vùng thái dương trái, cánh tay và bàn tay trái của ông Phạm Văn H1, ông Âu Dương H thấy vậy bỏ chạy ra ngoài đường thì bị 01 đối tượng cầm dao tự chế chém trúng vào vùng lưng, bà D ra can ngăn thì bị N dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt. Dbỏ chạy ra khu vực để xe thì Tcầm dao đuổi theo chém vào xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 94B1 - 417.08 của bà Dlàm hư hỏng. Lúc này Tnói với D*"bây giờ mày đi ra ngoài đường gặp tao để tao chở mày đi"* nhưng Dkhông đồng ý thì Thắng, N và 04 đối tượng lên xe bỏ đi. Ông Phạm Văn H1 và Âu Dương H được người dân đưa đến Trung tâm y tế thị xã (nay là thành phố) Thuận An điều trị.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 22/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Vết thương trán - thái dương 3x0,1 cm, vết thương mặt lòng bàn tay ngón II tay trái 2,8 x 0,1 cm sẹo lành, xây xát da 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái đã lành da. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với bị hại Phạm Văn H1 là 03%.

Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 13/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Trị giá những hư hỏng của xe mô tô biển số 94B1 – 417.08 là 7.270.000 đồng.

Ngày 14/5/2020, ông Phạm Văn H1 rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Công T, ngày 27/5/2020 Cơ quan điều tra quyết định tách vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối Tvề hành vi Cố ý gây thương tích và quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi này.

Bản cáo trạng số 207/CT-VKS-TA ngày 24-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Trần Công T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thống nhất tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát áp dụng, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Công T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/8/2019, tại số 148A khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, sau khi cầm dao chém vào người ông Phạm Văn H1 gây thương tích, bị cáo tiếp tục cầm dao chém vào xe mô tô của bà Nguyễn Kiều D gây hư hỏng với giá trị theo định giá là 7.270.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vẫn cố tình thực hiện, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ vì lòng ích kỷ, bị cáo đã sử dụng dao là một trong những hung khí nguy hiểm để chém vào xe mô tô của bị hại gây hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo từng bị Tòa án xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích, từng bị Cơ quan Nhà nước xử lý hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng của người khác, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, vô cớ chém người khác gây thương tích rồi tiếp tục chém vào tài sản làm hư hỏng, do ông Hiếu rút đơn yêu cầu khởi tố nên không xem xét xử lý bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích nhưng điều đó đã thể hiện bản chất của bị cáo rất côn đồ, nguy hiểm, khó tu dưỡng, rèn luyện. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý, Cơ quan Điều tra phải quyết định truy nã mới bắt được bị cáo nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Đối với ông Âu Dương H có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự nên không đề cập.

[9] Đối với Trần Hoài N có hành vi tham gia cùng với bị cáo chém ông Phạm Văn H1 và sử dụng công cụ hỗ trợ trái phép, tuy nhiên do ông Phạm Văn H1 đã rút đơn yêu cầu khởi tố nên Công an thành phố Thuận An đã xử phạt vi phạm hành chính ông N số tiền 5.500.000 đồng và quyết định tách vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích và xử phạt vi phạm hành chính bị cáo về hành vi này là đúng quy định.

[10] Ngoài ra còn có 04 đối tượng tham gia cùng bị cáo đánh ông Phạm Văn H1 và Âu Dương H nhưng chưa xác định được nhân thân địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Dvắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện đã thỏa thuận nhận 30.000.000 đồng tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông H cũng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện ông L liên đới với ông N bồi thường 10.000.000 đồng, ông H cũng không yêu cầu gì thêm.

[12] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

01 xe mô tô biển số 94B1-417.08 là tài sản của bà D nhưng do bà T (là chị của bà D) đứng tên dùm, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Công T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02/03/2020.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND T.P Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.
- CA, Chi cục THADS T.P Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi